

Số: /QĐ-UBND  
Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung  
(bồi thường cây trồng) cho các ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn  
Đặng Đồng, Trương Thị Nguyệt Lãng, địa chỉ thu hồi: Phường 12,  
thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án  
Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII, Phường 12, thành phố Vũng Tàu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013,*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quy định một số chính sách cụ thể về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND Tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024;*

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 162/UBND-BBT ngày 07/07/2010 của UBND thành phố Vũng Tàu để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII (phần hạ tầng kỹ thuật) tại Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 433,9m<sup>2</sup> đất do ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đông, Trương Thị Nguyệt Lãng đang sử dụng tại Phường 12 để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc AIII, Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đông, Trương Thị Nguyệt Lãng, địa chỉ thu hồi: Phường 12, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII, Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 11 trường hợp (06 trường hợp bổ sung) (đợt 31) do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII, Phường 12, thành phố Vũng Tàu,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung (bồi thường cây trồng) cho các ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đông, Trương Thị Nguyệt Lãng, địa chỉ thu hồi: Phường 12, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII, Phường 12; cụ thể như sau:

**1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 29.306.400 đồng**  
(Hai mươi chín triệu, ba trăm lẻ sáu ngàn, bốn trăm đồng)

| STT  | HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ  | ĐƠN VỊ TÍNH    | SỐ LƯỢNG | ĐƠN GIÁ                                 | HỆ SỐ | THÀNH TIỀN (VNĐ)         |
|--|--|----------------|----------|---|-------|--------------------------|
| <b>6</b>   | <b>Ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đông, Trương Thị Nguyệt Lãng (xét bổ sung)</b> |                |          |   |       | <b><u>29.306.400</u></b> |
|  | Địa chỉ thu hồi: Phường 12, TP. Vũng Tàu   |                |          |   |       |                          |
|  | Địa chỉ liên hệ bà Nguyệt Lãng : 128 Lê Hồng Phong, Phường 4, TP.Vũng Tàu            |                |          |   |       |                          |
|  | Địa chỉ liên hệ ông Đông : 58/12 Nguyễn Gia Thiều, Phường 12, TP.Vũng Tàu            |                |          |   |       |                          |
|  | Địa chỉ liên hệ ông Tiến: 53/59 Lê Hồng Phong, P4, TPVT                              |                |          |   |       |                          |
|  | Diện tích đất đã thu hồi   | m <sup>2</sup> | 433,90   | thửa 33 +45/2 tờ bản đồ THĐ             |       |                          |
| <i>Tại Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu</i> |  |                |          |   |       |                          |
|  | Diện tích đất đã bồi thường  | m <sup>2</sup> | 433,90   | Đất nông nghiệp thuộc diện tích kê khai |       |                          |
| <i>Tại Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu</i> |  |                |          |   |       |                          |

| STT | HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ   | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG | ĐƠN GIÁ   | HỆ SỐ | THÀNH TIỀN (VNĐ)  |
|-----|---|-------------|----------|-----------|-------|-------------------|
|     | <b>Lý do phê duyệt bổ sung</b>  |             |          |           |       |                   |
|     | Ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đồng, Trương Thị Nguyệt Lãng đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành các Quyết định số 981/QĐ-UBND và Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 về thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; nội dung thu hồi và bồi thường 443,9m <sup>2</sup> đất nông nghiệp thuộc diện tích kê khai; không hỗ trợ nhà và vật kiến trúc do bà Trương Thị Nguyệt Lãng xây dựng sau ngày 01/7/2006 trên đất nông nghiệp; tạm thời chưa tính bồi thường hoa màu cây trái trên đất vì tại thời điểm phê duyệt phương án thì Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 của UBND Tỉnh ban hành quy định về giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh năm 2023 hết hiệu lực. |             |          |           |       |                   |
|     | Ngày 15/01/2024, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND quy định về giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh năm 2024 (có hiệu lực từ ngày 25/01/2024).  |             |          |           |       |                   |
|     | Do đó, UBND thành phố Vũng Tàu phê phương án bồi thường bổ sung cây trồng cho hộ dân như sau:   |             |          |           |       |                   |
|     | <b><u>A/ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất</u></b>   |             |          |           |       | <b>0</b>          |
|     | <i>Đã tính tại Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu</i>  |             |          |           |       |                   |
|     | <b><u>B/ Bồi thường hoa màu</u></b>   |             |          |           |       | <b>29.306.400</b> |
|     | <b><u>* Phân hoa màu các hộ đề nghị tạm giữ chưa chi trả (ý kiến tại cuộc họp đối thoại ngày 29/12/2023)</u></b>  |             |          |           |       |                   |
|     | Nhãn A  | cây         | 1,00     | 3.207.000 | 1,00  | 3.207.000         |
|     | Xoài A  | cây         | 2,00     | 2.513.000 | 1,00  | 5.026.000         |
|     | <b><u>* Phân hoa màu của bà Trương Thị Nguyệt Lãng</u></b>  |             |          |           |       |                   |
|     | Mai phi 10 cao 3,0m   | cây         | 3,00     | 2.500.000 | 1,00  | 7.500.000         |
|     | Giáng hương phi 16 cao 4,0m (Gỗ nhóm I)   | cây         | 7,00     | 642.420   | 1,00  | 4.496.940         |
|     | Cọ cảnh phi 50 cao >1,0m (tính tương tự cây cau kiểng khác)   | cây         | 15,00    | 480.000   | 1,00  | 7.200.000         |
|     | Tràm phi 20 cao >5,0m (gỗ nhóm V)   | cây         | 5,00     | 175.292   | 1,00  | 876.460           |
|     | Tùng phi 15 cao 2,0m  | cây         | 2,00     | 500.000   | 1,00  | 1.000.000         |
|     | <b><u>C/ Bồi thường, hỗ trợ nhà, vật kiến trúc</u></b>  |             |          |           |       | <b>0</b>          |
|     | <i>Đã thể hiện tại Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu</i>  |             |          |           |       |                   |
|     | <b><u>D/ Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác:</u></b>   |             |          |           |       | <b>0</b>          |
|     | Không   |             |          |           |       |                   |
|     | <b><u>I/ Truy thu thuế:</u></b>   |             |          |           |       |                   |
|     | Không   |             |          |           |       |                   |

**2. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung:** Ngân sách nhà nước, do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu chuyển cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu thực hiện tổ chức chi trả.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu chủ trì, phối hợp UBND Phường 12, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu giao Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung đến các ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đồng, Trương Thị Nguyệt Lãng; niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND Phường và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu phối hợp Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu và UBND Phường 12 tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho các ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đồng, Trương Thị Nguyệt Lãng theo Điều 1 Quyết định này.

Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thì Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

Trường hợp các ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đồng, Trương Thị Nguyệt Lãng không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) nhận tiền thì Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Các ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đồng, Trương Thị Nguyệt Lãng có trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất thu hồi đúng thời hạn, bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu quản lý theo quy định.

**Điều 3.** Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận hoặc biết được Quyết định này, nếu chưa đồng ý với Quyết định thì các ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đồng, Trương Thị Nguyệt Lãng được quyền khiếu nại hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Trong khi chờ kết quả giải quyết khiếu nại, khởi kiện của cơ quan có thẩm quyền, đề nghị các ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đồng, Trương Thị Nguyệt Lãng chấp hành việc bàn giao đất theo khoản 3 Điều 2 Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; các Trưởng Phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu; Chủ tịch UBND

Phường 12 thành phố Vũng Tàu; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân liên quan và ông (bà) Lê Minh Tiến, Nguyễn Đăng Đồng, Trương Thị Nguyệt Lãng căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND TPVT;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Hồng Thuận**